

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Thuyết minh và bản vẽ bố trí tổng mặt bằng tổ chức thi công gồm: Mặt bằng bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, cổng ra vào, biển báo, giải pháp cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc phục vụ trong quá trình thi công.	Có bản vẽ bố trí tổng mặt bằng công trường, mặt bằng lán trại, công tác chuẩn bị thi công công trình. Giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.2. Biện pháp thi công các hạng mục thuộc dự án theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật (<i>theo nội dung phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình phần Quy mô đầu tư và quy cách xây dựng</i>): + Thi công công tác san nền + Thi công công tác khu trung tâm + Thi công công tác cột cờ + Thi công công tác nhà bảo vệ, nhà vệ sinh + Thi công công tác bể nước + Thi công công tác giếng khoan	Có Biện pháp thi công cho các phần việc chính (gồm thuyết minh và bản vẽ) hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
+ Thi công công tác mương thoát nước + Thi công công tác móng đá+bó vữa + Thi công công tác móng đặt thiết bị tập thể dục + Thi công công tác hệ thống điện tổng thể + Thi công công tác hệ thống tưới nước tự động + Thi công công tác sân đường nội bộ + Thi công công tác cây xanh và thảm cỏ		
1.3. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Xi măng, sắt thép cát, đá, gạch các loại, sơn, vật tư thiết bị điện, nước, cây xanh và thảm cỏ và thiết bị dụng cụ thể dục thể thao.	Có bảng kê khai đầy đủ chủng loại, nguồn gốc xuất xứ các loại vật tư, vật liệu; Có cam kết vật tư, vật liệu chính mới 100% chưa qua sử dụng và có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp. Tất cả vật tư, vật liệu đáp ứng được yêu cầu của hồ sơ thiết kế và Mục III Chương V.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt thiết bị: đảm bảo thời gian không quá 250 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 250 ngày (đã bao gồm cả ngày nghỉ, lễ, tết...) có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.2. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	ứng yêu cầu của HSMT.	
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Các biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công. Lập hệ thống quản lý chất lượng trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công. Có hệ thống quản lý chất lượng trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.3. Qui định và thực hiện thí nghiệm kiểm tra vật tư, vật liệu	- Nhà thầu phải đề xuất kèm theo trong hồ sơ dự thầu Phòng thí nghiệm có đủ năng lực hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, đáp ứng yêu cầu của gói thầu và quy định hiện hành (cung cấp các tài liệu chứng minh: giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng). - Trường hợp nhà thầu không có chức năng thì phải ký hợp đồng nguyên tắc thuê một đơn vị thí nghiệm đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên (cung cấp các tài liệu chứng minh: kèm	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<i>theo hợp đồng nguyên tắc, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng).</i>	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng	
4.1. An toàn lao động			
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có đề xuất Các giải pháp an toàn cho người, máy móc, thiết bị, vật tư cụ thể trong quá trình thi công.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không làm ảnh hưởng đến các hoạt động của khu vực xung quanh. Có đề xuất Các giải pháp an toàn cho người, máy móc, thiết bị, vật tư cụ thể trong quá trình thi công.	Đạt	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt	
4.2. Phòng cháy, chữa cháy			
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt	
4.3. Vệ sinh môi trường			
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, có vị trí đổ chất thải trong quá trình xây dựng (đính kèm tài liệu chứng minh kèm theo E-HSDT)	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, có vị trí đổ chất thải trong quá trình xây dựng hợp pháp (có văn bản xác nhận hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị quản lý bãi đổ thải)	Đạt	
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lệ, không khả thi không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc	Không đạt	

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	không có vị trí đồ chất thải trong quá trình xây dựng hợp pháp (<i>không có văn bản xác nhận hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị quản lý bãi đồ thải</i>)	
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Bảo hành		
Quy trình bảo hành	Có đề xuất quy trình bảo hành hợp lý, khả thi	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
5.2. Bảo trì		
Thời gian bảo trì	Có cam kết thực hiện công tác bảo trì, khắc phục các tồn tại phát sinh trong thời gian bảo hành	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Uy tín của nhà thầu .

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Uy tín của nhà thầu		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC tương tự của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 17/2024/NĐ-CP. Nhà thầu có	Nhà thầu có cam kết đầy đủ các nội dung tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
cam kết kèm theo. <i>(Tiêu chí này được đánh giá trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu và dựa trên thông tin công bố tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (https://muasamcong.gov.vn/) và các nguồn thông tin khác tính đến thời điểm đóng thầu).</i> /* Lưu ý: Trường hợp nhà thầu cam kết không trung thực mà Bên mời thầu phát hiện thì được coi là hành vi “gian lận” và E-HSDT sẽ bị loại.		
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

*** Ghi chú:**

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường;

- Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ;

- Các yếu tố cần thiết khác.

Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong EHSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT.

Nhà thầu có thể đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình hoặc không đính kèm chứng chỉ này trong E-HSDT, kể cả trường hợp E-HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có chứng chỉ này. Việc nhà thầu không đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. E-HSDT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình trước khi trao hợp đồng.

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, và 6 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, và 6 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.